

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HNGĐ-ST

Ngày 18/8/2022

*“V/v tranh chấp về hôn nhân
và gia đình – Ly hôn và nuôi con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hoàng;
2. Ông Nguyễn Phú Hữu;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Tuyết Nga - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2022/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 12 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 190/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 29 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Số nhà , đường Cái Sao, tổ 18, khóm 2, phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 6, ấp 3, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Anh Dương Minh Quốc B, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số đường Cái Sao, tổ 18, khóm 2, phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị H có mặt và anh B vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

- *Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:* Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh B kết hôn năm 2010 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giấy chứng nhận kết hôn số 154, 27/10/2011). Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, về sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh B cư xử lạnh nhạt, không có

trách nhiệm với gia đình, anh B có hành vi bạo lực đối với chị. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Dương Minh Quốc B.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên Dương Minh Quốc H, sinh ngày 13/8/2011; Dương Minh Quốc Th, sinh ngày 03/02/2014. Hiện nay hai con chung đang sống với chị H. Sau khi ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con chung, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là Dương Minh Quốc B không có văn bản ý kiến nộp cho Tòa án và vắng mặt trong các lần Tòa án triệu tập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện chị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn là anh Dương Minh Quốc B và yêu cầu nuôi con chung đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn và nuôi con theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Dương Minh Quốc B có địa chỉ tại Số nhà 838, đường Cái Sao, tổ 18, khóm 2, phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng bị đơn là anh Dương Minh Quốc B vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Dương Minh Quốc B.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Dương Minh Quốc B kết hôn năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (giấy chứng nhận kết hôn số 154, 27/10/2011) nên là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị H trình bày, thời gian đầu vợ chồng sống chung hạnh phúc, nhưng sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh B không có trách nhiệm với gia đình, anh B có hành vi bạo lực gia đình. Hai người đã không sống chung từ khoảng đầu năm 2021 đến nay, không còn ai quan tâm đến nhau. Hiện nay mâu thuẫn gia đình không cải thiện, mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được. Nên nay chị H yêu cầu được ly hôn với anh B. Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với anh B.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh B không có văn bản ý kiến nộp cho Tòa án, thể hiện anh B không quan tâm đến tình cảm vợ chồng.

Xét thấy, tình trạng mâu thuẫn giữa chị H và anh B đã trầm trọng, đời sống

hôn nhân không còn hạnh phúc, không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn tình cảm, không còn yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình quy định khi đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được thì Tòa án giải quyết cho ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H về việc yêu cầu ly hôn với anh B.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh B có 02 con chung tên Dương Minh Quốc Hưng, sinh ngày 13/8/2011; Dương Minh Quốc Thịnh, sinh ngày 03/02/2014. Hiện nay hai con chung đang sống với chị H. Sau khi ly hôn chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con chung, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, con chung đang sống với chị H đã ổn định, ý kiến của 02 con chung có nguyện vọng được sống với chị H; trong quá trình thu thập chứng cứ, anh B không có ý kiến về con chung. Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H về việc yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc đền đáp trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Đương sự trình bày không có nên không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí về hôn nhân theo khoản 4 Điều 147 và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Anh Dương Minh Quốc B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Dương Minh Quốc B.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H được tiếp tục nuôi hai con chung là

Dương Minh Quốc H, sinh ngày 13/8/2011 và Dương Minh Quốc Th, sinh ngày 03/02/2014.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0005601, ngày 26/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, chị H đã nộp xong.

Anh Dương Minh Quốc B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Thời hạn kháng cáo của đương sự vắng mặt tại phiên tòa được tính kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP Cao Lãnh;
- Chi Cục THADS TP Cao Lãnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Thọ